

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 177 - Sự sửa soạn để chôn xác Đức Chúa Jê-sus Christ.

Phần 2- Ý nghĩa mâu nhiệm về thời gian của lễ Vượt qua của Đức Giê-hô-va.

Ma-thi-ơ 26:1-13: Và, Đức Chúa Jê-sus đã phán những lời ấy xong rồi, thì phán cùng môn đồ rằng: Các người biết rằng còn hai ngày nữa thì đến lễ Vượt qua, và Con người sẽ bị nộp để chịu đóng đinh trên cây thập tự. Bấy giờ các thầy tế lễ cả và các trưởng lão trong dân nhóm lại trong tòa thầy cả thượng phẩm tên là Cai-phe; và bàn với nhau dùng mưu chước gì để bắt Đức Chúa Jê-sus mà giết. Song họ nói rằng: Không nên làm trong ngày lễ, e trong dân chúng sanh ra điều xào xạc chằng. Khi Đức Chúa Jê-sus ở làng Bê-tha-ni, tại nhà Si-môn là người phung, có một người đàn bà cầm cái chai bằng ngọc trắng đựng dầu thơm quý giá lắm, đến gần mà đổ trên đầu Ngài đang khi ngồi ăn. Môn đồ thấy vậy, giận mà trách rằng: Sao phí của như vậy? Dầu này có thể bán được nhiều tiền và lấy mà thí cho kẻ nghèo nàn. Đức Chúa Jê-sus biết điều đó, bèn phán cùng môn đồ rằng: Sao các người làm khó cho người đàn bà đó? Người đã làm việc tốt cho ta; vì các người thường có kẻ nghèo ở cùng mình, song sẽ không có ta ở cùng luôn luôn. Người đổ dầu thơm trên mình ta là để sửa soạn chôn xác ta đó. Quả thật, ta nói cùng các người, khắp cả thế gian, hễ nơi nào Tin Lành này được giảng ra, thì cũng thuật lại việc người ấy đã làm để nhớ đến người.

Tiếp theo bài trước, chúng ta cùng nhau suy gẫm ý nghĩa mâu nhiệm của Lễ Vượt Qua cùng những sự mà dân Y-sơ-ra-ên phải vâng giữ và làm theo, vì Đức Giê-hô-va đã phán rằng: **nên chi, trái các đời phải giữ ngày đó như một lễ lập ra đời đời.**

Lời của Đức Chúa Trời là Thần Linh và sự sống nên chúng ta phải hiểu rõ ý nghĩa mâu nhiệm này để thực hành theo lễ thật, như Chúa Jê-sus đã phán: “**Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lễ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lễ thật mà thờ lạy.**” (Giăng 4:23-24). Chữ thờ phượng hay là thờ lạy (cùng một chữ ΠΡΟΣΚΥΒΕΩ) chép trong hai câu trên, đó là chữ ΠΡΟΣΚΥΒΕΩ - proskuneo, số 4352 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Sự tôn kính, sự cúi mặt phục sát đất để tỏ ý tôn kính, quý mến, quy phục, cái hôn được ví như chó liếm tay chủ mình vậy; sự thờ phượng;*

Xuất Ê-díp-tô ký 12:1-20: Tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Tháng này định làm tháng đầu cho các người, tức là tháng giêng trong quanh năm. Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vết chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng. Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và đầu, giò, với bộ lòng. Các người chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại, hãy thiêu đi. Vậy, ăn thịt đó, phải như vậy: Dây lưng cột, chân mang giày, tay cầm gậy, ăn hồi hã; ấy là lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va. Đêm đó ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người. Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trái các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời. Trong bảy ngày phải ăn bánh không men: vừa đến ngày thứ nhất, hãy dẹp men khỏi nhà đi; vì hễ ai ăn bánh có men từ ngày thứ nhất cho đến ngày thứ bảy, thì sẽ bị truất ra khỏi Y-sơ-ra-ên. Ngày thứ nhất, sẽ có một sự nhóm hiệp thánh; qua ngày thứ bảy các người cũng sẽ có một sự nhóm hiệp thánh nữa. Trong mấy ngày đó chẳng nên làm công việc chi, chỉ lo sắm đồ ăn cho mỗi người cần ăn mà thôi. Vậy, các người hãy giữ lễ bánh không men, vì chính ngày đó ta rút quân đội các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô; nên chi, trái các đời phải giữ ngày đó như một lễ lập ra đời đời. Ngày mười bốn tháng giêng, chiều lại, các người sẽ ăn bánh không men cho đến chiều ngày hai mươi mốt tháng đó. Trong bảy ngày không nên còn thấy men tại nhà các người; vì bất luận người ngoại bang hay là người bốn xứ, hễ ai ăn bánh có men sẽ bị truất khỏi hội chúng Y-sơ-

ra-ên. Chớ nên ăn bánh có men; khắp nơi các người ở đều phải ăn bánh không men.

Chữ **Vượt qua- passover**^{H6453} được chép trong câu 11 trên, đó là chữ פֶּסַח-**pecach**, số 6453 ra từ chữ פֶּסַח - **pacach**, số 6452 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự bỏ qua, sự miễn trừ (thuế), sự nhảy qua, sự trở nên bị què, trở nên bị khập khiễng, sự tạm nghỉ;*

Toàn bộ Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về việc Đức Giê-hô-va dùng Lời không bao giờ thay đổi của Ngài để cứu chuộc loài người chúng ta, mà sự cứu chuộc đó được thi hành qua đức tin và sự hợp tác của người tin Chúa đối với Lời Đức Chúa Trời, chứ không phải chỉ một mình Đức Giê-hô-va làm mà người ta được sự cứu chuộc cho linh hồn của người ấy.

Đức Chúa Jêsus đã mạng lệnh cho các môn đồ của Ngài về những sự mà Kinh-Thánh đã chép về Ngài phải được ứng nghiệm và chúng ta cũng phải làm chứng cho Ngài y như Kinh-Thánh đã làm chứng về Ngài.

Lu-ca 24:36-51: **Môn đồ đang nói chuyện như vậy, chính Đức Chúa Jêsus hiện ra giữa đó mà phán rằng: Bình an cho các người! Nhưng môn đồ đều sững sốt rụng rời, tưởng thấy thần. Ngài phán rằng: Sao các người bối rối, và sao trong lòng các người nghi làm vậy? Hãy xem tay chân ta: thật chính ta. Hãy rờ đến ta, và hãy xem; thần thì không có thịt xương, mà các người thấy ta có. Đang phán vậy, Ngài giơ tay và chân ra cho xem. Nhưng vì cố môn đồ vui mừng nên chưa tin chắc, và lấy làm lạ, thì Ngài phán rằng: Ở đây các người có gì ăn không? Môn đồ dâng cho Ngài một miếng cá nướng. Ngài nhận lấy mà ăn trước mặt môn đồ. Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi ta còn ở với các người, ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; ta đây sẽ ban cho các người điều Cha ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao. Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến nơi xung quanh làng Bê-tha-ni, giơ tay lên mà ban phước cho. Đang khi ban phước, Ngài lia môn đồ mà được đem lên trời.**

Chúng ta bắt đầu suy gẫm ý nghĩa của Lời Chúa phán về Lễ Vượt Qua của Đức Giê-hô-va.

Xuất Ê-díp-tô ký 12:1-2: **Tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Tháng này định làm tháng đầu cho các người, tức là tháng giêng trong quanh năm.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: **And the LORD spake unto Moses and Aaron in the land of Egypt, saying, This month shall be unto you the beginning of months: it shall be the first month of the year to you.**

Chữ **tháng** chép trong câu 1 này, đó là chữ חֹדֶשׁ- **chodesh**, số 2320 ra từ chữ חֹדֶשׁ- **chadash**, số 2318 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hàng tháng, trở nên mới, để làm mới lại, để phục hồi, để sửa chữa;*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **tháng giêng** chép trong 2 câu trên, đó là chữ רִישׁוֹנִים- **ri'shown**, số 7223 ra từ chữ רִישׁוֹנִים- **ri'shah**, số 7221 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đầu tiên, căn bản, nguyên thủy, trước nhất về thời gian bắt đầu, sự bắt đầu;*

Chữ **năm** chép trong câu 2 trên, đó là chữ שָׁנָה- **shaneh**, số 8141 ra từ chữ שָׁנָה- **shanah**, số 8183 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *năm, sự đo lường của thời gian, dấu hiệu, để nhắc lại, làm lại một lần nữa, sự thay đổi, sự sửa đổi lại, sự lặp lại nhiều lần, sự che giấu;*

Tháng đầu tiên của dân Y-sơ-ra-ên có nghĩa là thời gian bắt đầu của những người thuộc về Đức Giê-hô-va phải thi hành công việc của mình theo tinh thần phục hồi sự sống của linh hồn mình cho được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, chứ không phải thời gian dành cho sự sống của xác thịt người ta, nghĩa là trong mọi công việc về thuộc thể mà người tin Chúa vẫn phải tôn trọng thời gian đối với xã hội loài người, như sản xuất, làm việc, thương mại... theo lịch của thế giới loài người. Nhưng đối với sự sống thuộc linh thì ngay từ ngày đầu tiên của một người tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình thì ngoài công việc mà người ấy phải làm theo thời gian của xác thịt mình ra, người ấy còn phải thực hành thời gian

thuộc linh dành cho sự sống lại của linh hồn mình, đó là người ấy phải thi hành những công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với tuyển dân của Ngài, mà trong bài này, người tin Chúa sẽ phải làm công việc đầu tiên và trước hết là: **Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tỳ vít chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối.** (Xuất Ê-díp-tô ký 12:3-6)

Trong bài trước, chúng ta đã học và được biết ý nghĩa mầu nhiệm của chữ **bắt** được chép trong câu 3 trên, đó là **𐤁𐤒𐤕**- **laqach**, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự cầm lấy, nắm lấy, giữ lấy, sở hữu lấy, giành lấy cho mình** (Giăng 1:12), **sự mua lấy** (Ê-sai 55:1), **sự kết hôn với** (Ô-sê 2:19-20), **sự mang theo** (Lu-ca 14:27)

Trong thuộc thể, chiên con đực hay là dê con đực không tỳ vít đó đều là bóng về của tế lễ chuộc tội theo luật pháp mà Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Các con sinh tế đó đều do dân Hê-bơ-rơ chần dặt cho đến khi được một năm tuổi, nghĩa là tuổi giáp niên, là sự trưởng thành của con chiên đực hay là dê con đực đó có thể sanh sản được và có một thân thể không tỳ vít, là nói về ý nghĩa hoàn hảo của con sinh tế đủ tiêu chuẩn để làm của tế lễ dâng lên cho Đức Chúa Trời.

Trong ý nghĩa thuộc linh thì Lời của Đức Chúa Trời chính là chiên con đực và dê con đực không tỳ vít, nghĩa là con sinh tế hoàn hảo được sử dụng để chuộc tội cho những người tin Chúa và cũng là bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ, Chiên Con của Đức Chúa Trời chí cao, như có chép:

Giăng 1:29-31: Qua ngày sau, Giăng thấy Đức Chúa Jê-sus đến cùng mình, thì nói rằng: Kia, Chiên con của Đức Chúa Trời, là Đấng cất tội lỗi thế gian đi. Ấy về Đấng đó mà ta đã nói: Có một người đến sau ta, trỗi hơn ta, vì người vốn trước ta. Về phần ta, ta vốn chẳng biết Ngài; nhưng ta đã đến làm phép báp-tem bằng nước, để Ngài được tỏ ra cho dân Y-sơ-ra-ên.

Hê-bơ-rơ 9:8-14: Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đền tạm thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hy sinh dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy. Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau này; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời này; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tở mà người ta rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tỳ tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, đặt hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào!

Chúng ta sẽ áp dụng lễ thật về việc bắt một con chiên đực hay là một dê con đực theo văn tự vào trong cuộc sống thuộc linh của mình như thế nào?

Khi một người muốn bắt một con chiên làm của tế lễ chuộc tội cho mình, thì người ấy phải vào trong bầy của mình để tìm những con hội đủ theo tiêu chuẩn của Luật pháp, rồi người ấy phải dùng tay và bằng mắt để kiểm chứng thân thể của con chiên đó có bị tỳ vít hay không, nghĩa là không có sẹo, không có vết loang lổ hay là bệnh, tật trên thân thể của con chiên đó. Công việc đó mang ý nghĩa về sự người tin Chúa phải lắng nghe Lời Chúa khi được rao giảng và phải hiểu được ý nghĩa của Lời mà mình đã nghe và chấp nhận lấy cho mình, vì Lời Chúa trong Kinh-Thánh được gọi là **Luật pháp của chính mỗi người tin Chúa**, như Chúa Jê-sus đã phán: **Trong luật pháp của các người** (Giăng 8:17 & 10:34). Trong Kinh-Thánh có chép rất nhiều điều thuộc về Luật pháp, nhưng không phải hết thảy đều là Lời của Đức Chúa Trời phán và cũng không phải hết thảy các Lời mà Đức Chúa Trời đã phán và được chép trong Kinh-Thánh thì đều có thể sử dụng như là của tế lễ chuộc tội, vì Luật pháp của Đức Chúa Trời còn là con đường chỉ cho người tin Chúa biết phải làm như thế nào cho đúng ý muốn của Đức Chúa Trời và cũng có những Lời chỉ ra cho người ta biết tội lỗi và cũng

có các điều luật được chép xuống để người tin Chúa áp dụng trong công việc ăn năn tội lỗi và công bố ra để huỷ phá công việc của ma quỷ và cũng có các điều luật mà người tin Chúa phải hiểu theo cách mới của Đức Thánh-Linh chứ không theo cách cũ của văn tự. Tóm lại, người tin Chúa phải được Đức Thánh-Linh dắt dẫn để hiểu ý nghĩa của Luật pháp văn tự thành ý nghĩa của Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, nghĩa là người tin Chúa phải biết Lễ thật trong Luật pháp văn tự và áp dụng cho sự chuộc tội lỗi mình qua việc công bố ra.

Sự chọn lựa con chiên đực không tỳ vết đó mang ý nghĩa của việc người tin Chúa đăc sự hiểu biết cách trọn vẹn ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, được sử dụng cho một công việc nhất định, như để chữa lành hay là để chuộc tội hoặc là để nhận được sự tha thứ tội lỗi mình. Vì luật pháp của Đức Chúa Trời chỉ cho người ta biết tội lỗi và cho người tin Chúa biết nguyên tắc của sự làm thế nào để tội lỗi được bôi xóa, không phải là việc dâng của tế lễ (*là bóng*), nhưng là sự công bố Lời Đức Chúa Trời (*là hình*) mà người ta được sự tha tội. Vì khả năng phạm tội trong xác thịt của loài người vẫn còn đang khi con người bề trong của người ấy chưa được tái sanh và chưa đủ sức để quản trị xác thịt mình thắng mọi sự cám dỗ, nên người tin Chúa cần phải nhận biết rằng Lời Đức Chúa Trời là quyền phép để phục hồi tâm linh của người tin Chúa cho được trở nên con cái Đức Chúa Trời, mà muốn được trở nên con cái của Đức Chúa Trời thì người tin Chúa phải có đức tin trong sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời mà bám chặt lấy Lời Đức Chúa Trời như nhánh nho cứ hăng ở trong gốc nho thì sẽ được nhựa của gốc nho nuôi dưỡng mình và khiến nhánh nho đó được kết quả cho gốc nho đó vậy.

Sự chọn lựa con chiên đực không tỳ vết còn mang ý nghĩa của sự hiểu biết luật pháp của Đức Chúa Trời cho từng vấn đề liên quan đến cuộc sống thường ngày của mỗi người tin Chúa ở trước mặt Đức Chúa Trời chứ không phải là việc thuộc lòng văn tự của Lời Chúa trong Kinh-Thánh. Điều này còn có nghĩa là người tin Chúa phải sở hữu được và hiểu rõ ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời liên quan đến sự sống của loài người cũng như với chính mình, mà muốn có được tiêu chuẩn này, thì người tin Chúa phải là người thật sự tôn trọng, yêu mến và vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời.

Lời của Đức Chúa Trời không chỉ là của tế lễ chuộc tội cho người tin Chúa mà còn là con đường của sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh của người ấy và chiều dài con đường được tính bằng thời gian do Đức Chúa Trời đã định cho trong ý nghĩa của sự trọn vẹn, đó là **bảy ngày** theo ý của Đức Chúa Trời.

Xuất Ê-díp-tô ký 12:3: **Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mùng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con.**

Ngày mùng mười tháng giêng, nghĩa là thời gian sớm nhất đủ cho một người tin Chúa có thể hiểu ý nghĩa của trách nhiệm của người ấy đối với sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời, mà số **mười** là bóng về trách nhiệm.

Bản Kinh-Thánh King James version chép phần cuối của câu 4 như sau: **according to the house of their fathers, a lamb for an house**: Nghĩa là: **căn cứ theo nhà của các tổ phụ mình, mỗi một con chiên cho một nhà**. Từ Gia-cốp mà có mười hai con trai và mỗi một con trai của Gia-cốp là một chi phái, hay có thể nói rằng, mỗi một con kế tự Đức Chúa Trời phải có đủ mười hai đặc ân thuộc linh do Đức Thánh-Linh ban cho. Vì hết thảy loài người đều là con của Đức Chúa Trời và mọi người tin Chúa đều phải có một con chiên đực không tỳ vết chỉ để cứu chuộc linh hồn mình cùng ban sức lực cho người ấy để vượt ra khỏi nhà nô lệ vậy.

Trong ý nghĩa thuộc thể thì **gia trưởng** có nghĩa là người chủ gia đình, như người cha, hoặc nếu như người cha không còn thì con trưởng nam sẽ thế người làm gia trưởng, còn trong ý nghĩa thuộc linh thì gia trưởng đây là nói về người chăn dắt bầy chiên mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giao phó cho, vì trong ngôn ngữ của Kinh-Thánh thì mỗi một làng hay là một thành của các chi phái Y-sơ-ra-ên đều phải có một nhà hội để dân sự của thành đó nhóm lại thờ phượng Chúa và thầy tế lễ của thành đó được coi là gia trưởng của nhà hội đó. Trong nhiều mạng lệnh của Đức Giê-hô-va có phán về nhà Gia-cốp và nhà Y-sơ-ra-ên, ấy là Đức Giê-hô-va phán về hai phần, thuộc thể và thuộc linh, mà Gia-cốp là nói về xác thịt còn Y-sơ-ra-ên thì nói về tâm linh của dân sự Ngài. Mỗi một người đều có hai phần, đó là Thân với Hồn và Tâm Linh. Tâm linh được ví là gia trưởng, còn thân thể xác thịt của người ấy được ví là cái nhà tạm của tâm linh người ấy.

Trong câu 3 này, mỗi người tin Chúa phải sở hữu cho mình một cuốn sách luật pháp của Đức Chúa Trời và mỗi người tin Chúa phải sở hữu cho chính mình Giao-ước của Đức Chúa Trời, mà Luật pháp của Đức Chúa Trời là Giao-ước đời đời, cả Giao-ước bằng văn tự và Giao-ước bằng Đức Thánh-Linh.

Xuất Ê-díp-tô ký 12:4: **Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết.**

Như ở phần trước đã nói, Lời của Đức Chúa Trời được ví là chiên con không tỳ vết và trong ý nghĩa thuộc

linh thì Lời Đức Chúa Trời không chỉ là con đường cứu rỗi mà còn là bánh, là nước hằng sống cho tâm linh của người tin Chúa nữa và như vậy, Lời Đức Chúa Trời là lương thực dành cho tâm linh của người tin Chúa, không phải chỉ dùng cho một ngày mà là cho đời đời, vì Lời Đức Chúa Trời hằng còn với Đức Chúa Trời

Câu số 4 này nói bóng về việc dân sự của Đức Chúa Trời sẽ nhóm lại trong thời gian của Lễ Vượt Qua thuộc linh, là thời gian được bắt đầu kể từ khi một người tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình cho đến hết đời của người ấy sống ở trên đất này, vì một ngày người tin Chúa còn sống trên đất này thì người ấy còn đang ở trong Lễ Vượt Qua thuộc linh vậy, như Lời Chúa có chép:

Rô-ma 13:12-14: Đêm đã khuya, ngày gần đến (*Nguyên văn chép là: The night is far spent, the day is at hand - Đêm đã gần tàn lụi, ngày thì gần tới.*); **vậy chúng ta hãy lột bỏ những việc tối tăm mà mặc lấy áo giáp sáng láng. Hãy bước đi cách hăn hoi như giữa ban ngày. Chớ nộp mình vào sự quá độ và say sưa, buông tuồng và bậy bạ, rầy rà và ghen ghét; nhưng hãy mặc lấy Đức Chúa Jêsus Christ, chớ chăm nom về xác thịt mà làm cho phi lòng đục nó.**

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thời gian loài người sống trên đất này được ví là sống trong đêm tối tăm, vì tội lỗi của A-đam đã khiến tâm linh của loài người thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nên không đủ sức để quản trị xác thịt mình theo ý muốn của Đức Chúa Trời nữa, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã ban Lời của Ngài cho loài người (*ra từ A-đam*) để thấp sáng lại ngọn đèn, vì trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng cho loài người và như vậy, tâm linh loài người phải chiếu ra những gì mà nó nhận được từ Đức Chúa Trời và chính quyền phép của sự sáng thật đó sẽ dắt dẫn cả thân thể xác thịt và tâm linh của người ta noi theo Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Giăng 1:3-5: Muôn vật bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.

Để những người tin Chúa có thể nhận biết được đầy đủ giá trị của Lời Đức Chúa Trời thì phải có sự nhóm lại thành Hội-Thánh và phải có người được Đức Thánh-Linh chỉ định, được gọi là người chăn bầy chiên của Đức Chúa Jêsus Christ, làm công việc rao giảng Lời Chúa cho mọi người trong Hội-Thánh được nghe những sự do Đức Thánh-Linh tỏ ra và qua người chăn bầy mà mọi người cùng hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa.

Tự mỗi người tin Chúa sẽ không thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, nhưng khi có nhiều người tin Chúa nhóm lại để học Lời Chúa thì Thần của Đức Chúa Trời sẽ ngự giữa họ để ban trí hiểu cho mọi người.

Ma-thi-ơ 18:19-20: Quả thật, ta lại nói cùng các ngươi, nếu hai người trong các ngươi thuận nhau ở dưới đất mà cầu xin không cứ việc chi, thì Cha ta ở trên trời sẽ cho họ. Vì nơi nào có hai ba người nhân danh ta nhóm nhau lại, thì ta ở giữa họ.

1 Cô-rinh-tô 14:26: Hỡi anh em, nên nói thể nào? Khi anh em nhóm lại với nhau, trong anh em, ai có bài ca, hoặc bài giảng dạy, hoặc lời tỏ sự kín nhiệm, hoặc nói tiếng lạ, hoặc giải tiếng lạ chẳng? Hãy làm hết thảy cho được gây dựng.

Trong khi Hội-Thánh hữu hình của Đức Chúa Jêsus Christ còn ở trên đất này, thì mỗi ngày Hội-Thánh nhóm lại thì sẽ phải có một bài giảng mà ý nghĩa của bài giảng đó phải là Lời của Đức Chúa Trời với đủ ý nghĩa của luật pháp và lễ thật, mà bánh không men, rau đắng và thịt chiên con là bóng và bài giảng đó phải hội đủ tiêu chuẩn cho mỗi người trong Hội-Thánh hiểu được và lĩnh hội được ý nghĩa của bài giảng đó, như Lời Chúa có chép ở câu 4 trên: **và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết.**

Xuất Ê-díp-tô ký 12:5-6: Các ngươi hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vết chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối.

Trong nguyên bản câu 6 không có chữ **để dành**, nhưng chép là מִשְׁמֶרֶת - *mishmereth*, số 4931 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự canh giữ cách nghiêm ngặt như nhà tù, nơi giam giữ tù nhân vậy.*

Ngày mười bốn tháng giêng có gì đặc biệt mà Đức Giê-hô-va lại chọn ngày đó để dân Y-sơ-ra-ên sẽ giết chiên con dùng cho Lễ Vượt Qua của Ngài?

Chiều tối của ngày mười bốn là thời gian khi ánh sáng ban ngày sẽ tắt và ánh sáng của mặt trăng sẽ thay thế cho ánh sáng ban ngày và người ta sẽ sớm nhận biết sự khác biệt giữa ánh sáng của ban ngày khác với

ánh sáng của ban đêm, nhưng Đức Giê-hô-va đã chọn đó là bóng về một kỳ đặc biệt khi Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một Đức Chúa Trời sẽ bị giết trên thập tự giá (*Đa-ni-ên 9:26*) và cũng có nghĩa là sự sáng ban ngày sẽ bị cất đi và người ta sẽ phải trong sự tối tăm, nếu như ngọn đèn nơi tâm linh của người ta không được thấp sáng trở lại.

Đức Chúa Jê-sus cảnh báo cho dân Y-sơ-ra-ên biết Ngài là sự sáng ban ngày và khi Ngài không còn ở với họ nữa thì họ sẽ không nhận biết con đường mình phải đi và như vậy, dân Y-sơ-ra-ên phải nhìn biết trách nhiệm của mình trước sự Đức Chúa Trời đã ban Con một của Ngài cho thế gian này.

Giăng 8:12: Đức Chúa Jê-sus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống.

Giăng 11:7-10: Rồi đó, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Chúng ta hãy trở về xứ Giu-đê. Môn đồ thưa rằng: Thưa thầy, hôm trước dân Giu-đê tìm ném đá thầy, thầy còn trở lại nơi họ sao! Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Trong ban ngày há chẳng phải có mười hai giờ sao? Nếu ai đi ban ngày, thì không vấp, vì thấy sự sáng của thế gian này. Nhưng nếu ai đi ban đêm, thì vấp, vì không có sự sáng.

Giăng 12:44-50: Tuy vậy, Đức Chúa Jê-sus cất tiếng phán rằng: Ai tin ta, chẳng phải tin ta, nhưng tin Đấng đã sai ta đến. Còn ai thấy ta, là thấy Đấng đã sai ta đến. Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. Lại nếu kẻ nào nghe lời ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải ta xét đoán kẻ đó; vì ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu chuộc. Người nào bỏ ta ra và không nhận lãnh lời ta, đã có kẻ xét đoán rồi; lời ta đã rao giảng, chính lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng. Bởi ta chẳng nói theo ý riêng ta; nhưng Cha sai ta đến, đã truyền lệnh cho ta phải nói điều chi và phải nói thế nào. Ta biết mạng lệnh Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều ta nói, thì nói theo như Cha ta đã dặn.

Tính từ ngày **mùng một** cho đến ngày **mười bốn** của tháng thì trong ban đêm, ánh sáng của mặt trăng sẽ lớn hơn hết kể từ đầu tháng (vì Đức Giê-hô-va ban lịch cho dân Y-sơ-ra-ên tính theo mặt trăng, mà người Việt Nam gọi đó là âm lịch) và điều đó là bóng về thì giờ của sự tối tăm sẽ dấy lên cao nhất kể từ đầu tháng và trong ý nghĩa thuộc linh thì Đức Chúa Jê-sus đã phán cho đoàn dân đi theo Ngài biết rằng người ta sẽ bắt Ngài và giết Ngài để dập tắt sự sáng thật mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người trên đất này.

Giăng 12:24-36: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, nếu hạt giống lúa mì kia, chẳng chết sau khi gieo xuống đất, thì cứ ở một mình; nhưng nếu chết đi, thì kết quả được nhiều. Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất đi, ai ghét sự sống mình trong đời này thì sẽ giữ lại đến sự sống đời đời. Nếu ai hầu việc ta, thì phải theo ta, và ta ở đâu, thì kẻ hầu việc ta cũng sẽ ở đó; nếu ai hầu việc ta, thì Cha ta ắt tôn quý người. Hiện nay tâm thần ta bối rối; ta sẽ nói gì? Lạy Cha, xin cứu Con khỏi giờ này! nhưng ấy cũng vì sự đó mà Con đến giờ này! Cha ơi, xin làm sáng danh Cha! Bấy giờ có tiếng từ trên trời phán xuống rằng: Ta đã làm sáng danh rồi, ta còn làm cho sáng danh nữa! Đoàn dân ở tại đó nghe tiếng thì nói rằng ấy là tiếng sấm; có kẻ khác nói: Một vị thiên sứ nào nói với Ngài. Đức Chúa Jê-sus cất tiếng phán rằng: Ấy chẳng phải vì ta mà tiếng này vang ra, nhưng vì các người. Hiện bây giờ, có sự phán xét thế gian này, và hiện nay vua chúa của thế gian này phải bị xua đuổi. Còn ta, khi ta đã được treo lên khỏi đất, ta sẽ kéo mọi người đến cùng ta. Ngài phán vậy để chỉ mình phải chết cách nào. Đoàn dân thưa rằng: Chúng tôi có học trong luật pháp rằng Đấng Christ còn đời đời, vậy sao thầy nói Con người phải bị treo lên? Con người đó là ai? Đức Chúa Jê-sus bèn đáp rằng: Sự sáng còn ở giữa các người ít lâu; hãy đi trong khi các người còn có sự sáng, e rằng sự tối tăm đến thành linh cùng các người chẳng; kẻ đi trong nơi tối tăm thì chẳng biết mình đi đâu. Các người đang có sự sáng, hãy tin sự sáng, hầu cho trở nên con cái của sự sáng. Đức Chúa Jê-sus phán như vậy, rồi đi, và ẩn mình cách xa họ.

Chúng ta hãy xem Lễ Vượt Qua của Đức Giê-hô-va đã được ứng nghiệm theo thứ tự từng ngày trên chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ như thế nào.

Vào ngày mùng mười tháng Giêng năm 32 A.D. tại thành Giê-ru-sa-lem, các gia trưởng của dân Giu-đê đã hiệp ý với nhau để diệt Ngài.

Mác 11:1-18: Khi tới gần thành Giê-ru-sa-lem, bên làng Bê-pha-giê và làng Bê-tha-ni, ngang núi ô-li-ve, Đức Chúa Jê-sus sai hai môn đồ đi, và phán rằng: Hãy đi đến làng ngay trước mặt các người;

vừa khi vào đó, thấy một con lừa con đang buộc, chưa có ai cưỡi; hãy mở nó ra, dắt về cho ta. Hoặc có ai hỏi các người rằng: Vì sao làm điều đó? hãy đáp lại: Chúa cần dùng nó, tức thì họ sẽ cho dắt lừa về đây. Hai người đi, thì thấy lừa con đang buộc ở ngoài trước cửa, chỗ đường quẹo, bèn mở ra. Có mấy kẻ trong những người ở đó hỏi rằng: Các người mở lừa con đó làm chi? Hai người trả lời theo Đức Chúa Jê-sus đã dặn; thì họ để cho đi. Hai người dắt lừa con về cho Đức Chúa Jê-sus, lấy áo mình trải trên nó; rồi Ngài cưỡi lên. Nhiều người trải áo mình trên đường; lại có kẻ rải nhánh cây chặt trong đồng ruộng. Người đi trước kẻ theo sau đều la lên rằng: Hô-sa-na! Đáng khen ngợi cho Đáng nhân danh Chúa mà đến! Phước cho nước đến, là nước vua Đa-vít, tổ phụ chúng ta! Hô-sa-na ở trên nơi rất cao! Đức Chúa Jê-sus vào thành Giê-ru-sa-lem, đến nơi đền thờ; đoạn, liếc mắt xem mọi sự chung quanh, thì trời đã tối, Ngài bèn ra, đặng đi tới làng Bê-tha-ni với mười hai sứ đồ. Sáng ngày, khi đã lìa làng Bê-tha-ni rồi, thì Ngài đói. Vừa thấy đằng xa một cây vả có lá, Ngài đến đó xem hoặc có chi chẳng; song, tới gần rồi, chỉ thấy có lá mà thôi, vì bấy giờ không phải mùa vả. Ngài bèn cất tiếng phán cùng cây vả rằng: Chẳng hề có ai ăn trái của mày nữa! Các môn đồ đều nghe lời ấy. Đoạn, đến thành Giê-ru-sa-lem; Đức Chúa Jê-sus vào đền thờ, đuổi những kẻ buôn bán ở đó, lại lật đổ bàn những người đổi bạc, và ghé những kẻ bán bồ câu. Ngài cấm không cho ai được đem đồ gì đi ngang qua đền thờ. Rồi Ngài dạy dỗ chúng mà rằng: há chẳng có lời chép: Nhà ta sẽ gọi là nhà cầu nguyện của muôn dân hay sao? Nhưng các người đã làm thành cái hang trộm cướp. Các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo nghe mấy lời, bèn kiếm cách diệt Ngài; vì họ sợ Ngài, tại cả đoàn dân cảm động sự dạy dỗ của Ngài lắm.

Ma-thi-ơ 21:45-46: Các thầy tế lễ cả và người Pha-ri-si nghe những lời ví dụ đó, thì biết Ngài nói về mình. Họ bèn tìm cách để bắt Ngài; song sợ thiên hạ vì thiên hạ tôn Ngài là đáng tiên tri.

Trong ngày 13 và tới chiều tối của ngày đó chuyển sang ngày 14 của tháng Giêng năm 32 A.D. người ta đã bắt và đóng đinh Đức Chúa Jê-sus Christ, Chiên con của Đức Chúa Trời chí cao trên thập tự giá.

Lu-ca 22:7-71: Đến ngày lễ ăn bánh không men, là ngày người ta phải giết con sinh làm lễ Vượt Qua, Đức Chúa Jê-sus sai Phi-e-rơ và Giăng đi, mà phán rằng: Hãy đi dọn lễ Vượt Qua cho chúng ta ăn. Hai người thưa rằng: Thầy muốn chúng tôi dọn lễ ấy tại đâu? Ngài đáp rằng: Khi các người vào thành, sẽ gặp một người mang vò nước; hãy theo người vào nhà và nói cùng chủ nhà rằng: Thầy phán cùng người rằng: Phòng khách là chỗ ta sẽ ăn lễ Vượt Qua với môn đồ ta ở đâu? Chủ nhà sẽ chỉ cho một cái phòng rộng và cao, đồ đạc sẵn sàng; các người hãy dọn ở đó. Hai môn đồ đi, quả gặp những điều như Ngài đã phán, bèn dọn lễ Vượt Qua. Đến giờ, Ngài ngồi bàn ăn, các sứ đồ cùng ngồi với Ngài. Ngài phán rằng: Ta rất muốn ăn lễ Vượt Qua này với các người trước khi ta chịu đau đớn. Vì, ta nói cùng các người, ta sẽ không ăn lễ này nữa cho đến khi lễ ấy được trọn trong nước Đức Chúa Trời. Ngài bèn cầm chén, tạ ơn, rồi phán rằng: Hãy lấy cái này phân phát cho nhau. Vì, ta nói cùng các người, từ nay ta sẽ không uống trái nho nữa, cho tới khi nước Đức Chúa Trời đến rồi. Đoạn, Ngài cầm lấy bánh, tạ ơn xong, bẻ ra phân phát cho môn đồ, mà phán rằng: Đây là thân thể ta, đã vì các người mà phó cho; hãy làm sự này để nhớ đến ta. Khi ăn xong, Ngài cũng làm như vậy, lấy chén đưa cho môn đồ, mà phán rằng: Chén này là giao ước mới trong huyết ta vì các người mà đổ ra. Vả lại, này, bàn tay kẻ phản ta ở gần ta, nơi bàn này. Con người đi, theo như điều đã chỉ định; nhưng khốn cho người này phản Ngài! Môn đồ bèn hỏi nhau trong bọn mình ai là người sẽ làm điều đó. Môn đồ lại cãi lấy nhau, cho biết ai sẽ được tôn là lớn hơn hết trong đám mình. Nhưng Ngài phán cùng môn đồ rằng: Các vua của các dân ngoại lấy phép riêng mình mà cai trị, những người cầm quyền cai trị được xưng là người làm ơn. Về phần các người, đừng làm như vậy; song ai lớn hơn trong các người phải như kẻ rất nhỏ, và ai cai trị phải như kẻ hầu việc. Vì một người ngồi ăn với một người hầu việc, ai là lớn hơn? Có phải là kẻ ngồi ăn không? Nhưng ta ở giữa các người như kẻ hầu việc vậy. Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngay để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên. Hỡi Si-môn, Si-môn, này quý Sa-tan đã đòi sàng sảy người như lúa mì. Song ta đã cầu nguyện cho người, hầu cho đức tin người không thiếu thốn. Vậy, đến khi người đã hối cải, hãy làm cho vững chí anh em mình. Phi-e-rơ thưa rằng:

Thưa Chúa, tôi sẵn lòng đi theo Chúa, đồng tù đồng chết. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Hỡi Phi-e-rơ, ta nói cùng người, hôm nay khi gà chưa gáy, người sẽ ba lần chối không biết ta. Đoạn, Ngài lại phán rằng: Khi ta đã sai các người đi, không đem túi, bao, giày chi hết, các người có thiếu gì không? Môn đồ thưa rằng: Không thiếu chi hết. Ngài phán rằng: Nhưng bây giờ, ai có túi bạc, hãy lấy đi, ai có bao, cũng vậy; ai không có gươm, hãy bán áo ngoài đi mà mua. Vì ta rao cho các người, có lời chép rằng: Ngài đã bị kể vào hàng kẻ dữ. Lời ấy phải ứng nghiệm về chính mình ta. Thật vậy, sự đã chỉ về ta hầu được trọn. Các sứ đồ thưa rằng: Thưa Chúa, có hai thanh gươm đây. Ngài phán rằng: Ấy là đủ. Đoạn, Đức Chúa Jê-sus ra đi, lên núi Ô-li-ve theo như thói quen; các môn đồ cùng đi theo Ngài. Khi đã đến nơi đó, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Hãy cầu nguyện, hầu cho các người khỏi sa vào sự cám dỗ. Ngài bèn đi khỏi các môn đồ, cách chừng liệng một cục đá, quỳ xuống mà cầu nguyện rằng: Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin cất chén này khỏi tôi! Dầu vậy, xin ý Cha được nên, chớ không theo ý tôi! Có một thiên sứ từ trên trời hiện xuống cùng Ngài, mà thêm sức cho Ngài. Trong cơn rất đau thương, Ngài cầu nguyện càng thiết, mồ hôi trở nên như giọt máu lớn rơi xuống đất. Cầu nguyện xong, Ngài đứng dậy trở lại cùng các môn đồ, thấy đang ngủ mê vì buồn rầu. Ngài phán rằng: Sao các người ngủ? Hãy đứng dậy cầu nguyện, để cho khỏi sa vào sự cám dỗ. Khi Ngài còn đang phán, một lũ đông kéo đến. Tên Giu-đa, một trong mười hai sứ đồ, đi trước hết, lại gần Đức Chúa Jê-sus đặng hôn Ngài. Đức Chúa Jê-sus hỏi rằng: Hỡi Giu-đa, người lấy cái hôn để phản Con người sao? Những người ở với Ngài thấy sự sắp xảy đến, bèn nói rằng: Thưa Chúa, chúng tôi nên dùng gươm đánh chằng: Một người trong các sứ đồ đánh đây tở của thầy cả thượng phẩm và chém đứt tai bên hữu. Nhưng Đức Chúa Jê-sus cất tiếng phán rằng: Hãy để cho họ đến thế! Ngài bèn rờ tai đây tở ấy, làm cho nó được lành. Đoạn, Đức Chúa Jê-sus phán cùng các thầy tế lễ cả, các thầy đội coi đền thờ, và các trưởng lão đã đến bắt Ngài, rằng: Các người cầm gươm và gậy đến bắt ta như bắt kẻ trộm cướp. Hằng ngày ta ở trong đền thờ với các người, mà các người không ra tay bắt ta. Nhưng này là giờ của các người, và quyền của sự tối tăm vậy. Bấy giờ họ bắt Đức Chúa Jê-sus đem đi, giải Ngài đến nhà thầy cả thượng phẩm. Phi-e-rơ đi theo Ngài xa xa. Họ nhóm lửa giữa sân, rồi ngồi với nhau; Phi-e-rơ cũng ngồi giữa đám họ. Một con đòi kia thấy Phi-e-rơ ngồi gần lửa, thì ngó chăm chỉ, mà nói rằng: Người này vốn cũng ở với người ấy. Song Phi-e-rơ chối Đức Chúa Jê-sus, nói rằng: Hỡi đàn bà kia, ta không biết người đó. Một lát, có người khác thấy Phi-e-rơ, nói rằng: Người cũng thuộc về bọn đó! Phi-e-rơ đáp rằng: Hỡi người, ta không phải thuộc về bọn đó đâu. Độ cách một giờ, có kẻ khác đề quyết như vậy mà rằng: Thật người này cũng ở với Jê-sus, vì người là dân Ga-li-lê. Nhưng Phi-e-rơ cãi rằng: Hỡi người, ta không biết người nói chi! Đang lúc Phi-e-rơ còn nói, thì gà liền gáy; Chúa xây mặt lại ngó Phi-e-rơ. Phi-e-rơ nhớ lại lời Chúa đã phán cùng mình rằng: Hôm nay trước khi gà chưa gáy, người sẽ chối ta ba lần; rồi đi ra ngoài, khóc lóc thảm thiết. Và, những kẻ canh Đức Chúa Jê-sus nhạo báng và đánh Ngài; che mặt Ngài lại rồi nói rằng: Hãy nói tiên tri đi, hãy đoán xem ai đánh người! Họ lại nhiếc móc Ngài nhiều lời khác nữa. Đến sáng ngày, các trưởng lão trong dân, các thầy tế lễ cả, và các thầy thông giáo nhóm lại, rồi sai đem Đức Chúa Jê-sus đến nơi tòa công luận. Họ hỏi Ngài rằng: Nếu người phải là Đấng Christ, hãy xưng ra cho chúng ta. Ngài đáp rằng: Nếu ta nói, thì các người không tin; nếu ta tra gạn các người, thì các người không trả lời. Nhưng từ nay về sau, Con người sẽ ngồi bên hữu quyền phép Đức Chúa Trời. Ai nấy đều hỏi rằng: Vậy, người là Con Đức Chúa Trời sao? Ngài đáp rằng: Chính các người nói ta là Con Ngài. Họ bèn nói rằng: Chúng ta nào có cần chứng cố nữa làm chi? Chính chúng ta đã nghe từ miệng nó nói ra rồi.

Lu-ca 23:20-46: Phi-lát có ý muốn tha Đức Chúa Jê-sus, nên lại nói cùng dân chúng nữa. Song chúng kêu lên rằng: Đóng đinh nó trên cây thập tự đi! Đóng đinh nó trên cây thập tự đi! Phi-lát lại nói đến lần thứ ba, rằng: Vậy người này đã làm điều ác gì? Ta không tìm thấy người có sự gì đáng chết. Vậy, đánh đòn xong, ta sẽ tha. Nhưng chúng cố nài, kêu lớn tiếng rằng phải đóng đinh Ngài trên cây thập tự; tiếng kêu của họ được thắng. Phi-lát truyền làm y như lời chúng xin. Bèn tha tên tù vì tội dấy loạn và giết người, là người chúng đã xin tha; rồi phó Đức Chúa Jê-sus cho mặc ý họ. Khi chúng điệu Đức Chúa Jê-sus đi, bắt một người xứ Sy-ren, tên là Si-môn, từ ngoài đồng về, buộc phải vác cây thập tự theo sau Ngài. Có đoàn dân đông lắm đi theo Đức Chúa Jê-sus, và có mấy người đàn bà đấm ngực khóc về Ngài. Nhưng Đức Chúa Jê-sus xây mặt lại với họ mà phán rằng: Hỡi con gái thành Giê-ru-sa-lem, đừng

khóc về ta, song khóc về chính mình các người và về con cái các người. Vì vậy, ngày hầu đến, người ta sẽ nói rằng: Phước cho đàn bà son, phước cho dạ không sanh đẻ và vú không cho con bú! Bây giờ, người ta sẽ nói với núi rằng: Hãy đổ xuống trên chúng ta! với gò rằng: Hãy che chúng ta! Vì nếu người ta làm những sự ấy cho cây xanh, thì cây khô sẽ xảy ra sao? Chúng cũng đem hai người đi nữa, là kẻ trộm cướp, để giết cùng với Ngài. Khi đến một chỗ gọi là chỗ Sọ, họ đóng đinh Ngài trên cây thập tự tại đó, cùng hai tên trộm cướp, một tên bên hữu Ngài, một tên bên tả. Song Đức Chúa Jê-sus cầu rằng: Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết mình làm điều gì. Đoạn, họ bắt thăm chia nhau áo xống của Ngài. Dân chúng đứng đó mà ngó. Các người coi việc nhạo cười Ngài, rằng: Nó đã cứu kẻ khác; nếu nó là Đấng Christ, Đấng Đức Chúa Trời đã lựa, thì hãy cứu mình đi! Quân lính cũng giỡn cột Ngài, lại gần đưa giấm cho Ngài uống, mà rằng: Nếu người là Vua dân Giu-đa, hãy tự cứu lấy mình đi! Phía trên đầu Ngài, có đề rằng: Người Nầy Là Vua Dân Giu-đa. Và, một tên trộm cướp bị đóng đinh cũng mắng nhiếc Ngài rằng: Người không phải là Đấng Christ sao? Hãy tự cứu lấy mình người cùng chúng ta nữa! Nhưng tên kia trách nó rằng: Người cũng chịu một hình phạt ấy, còn chẳng sợ Đức Chúa Trời sao? Về phần chúng ta, chỉ là sự công bình, vì hình ta chịu xứng với việc ta làm; nhưng người nầy không hề làm một điều gì ác. Đoạn lại nói rằng: Hỡi Jê-sus, khi Ngài đến trong nước mình rồi, xin nhớ lấy tôi! Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, ta nói cùng người, hôm nay người sẽ được ở với ta trong nơi Ba-ra-đi. Khi đó, ước giờ thứ sáu, khắp xứ đều tối tăm cho đến giờ thứ chín. Mặt trời trở nên tối, và màn trong đền thờ xé chính giữa ra làm hai. Đức Chúa Jê-sus bèn kêu lớn rằng: Hỡi Cha, tôi giao linh hồn lại trong tay Cha! Ngài vừa nói xong thì tắt hơi.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã nhận được sức lực từ đâu để Ngài có thể vượt qua được sự thử thách lớn nhất này, hầu cho được ứng nghiệm về Lễ Vượt Qua của Đức Giê-hô-va?

Giăng 15:5-11: Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Này, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Khi phải đối diện với sự thử thách, Đức Chúa Jê-sus đã không trông cậy vào chính sức riêng của mình, nhưng Ngài đã cầu xin Đức Chúa Cha cứu Ngài khỏi sự yếu đuối của thân thể xác thịt mà Ngài phải mang, nên Đức Chúa Cha đã nhận lời cầu xin của Ngài.

Lu-ca 22:40-44: Khi đã đến nơi đó, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Hãy cầu nguyện, hầu cho các người khỏi sa vào sự cám dỗ. Ngài bèn đi khỏi các môn đồ, cách chừng liệng một cục đá, quỳ xuống mà cầu nguyện rằng: Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin cất chén nầy khỏi tôi! Dầu vậy, xin ý Cha được nên, chớ không theo ý tôi! Có một thiên sứ từ trên trời hiện xuống cùng Ngài, mà thêm sức cho Ngài. Trong cơn rất đau thương, Ngài cầu nguyện càng thiết, mồ hôi trở nên như giọt máu lớn rơi xuống đất.

Hê-bơ-rơ 5:7-10: Khi Đấng Christ còn trong xác thịt, thì đã kêu lớn tiếng khóc lóc mà dâng những lời cầu nguyện nài xin cho Đấng có quyền cứu mình khỏi chết, và vì lòng nhân đức Ngài, nên được nhậm lời. Dầu Ngài là Con, cũng đã học tập vâng lời bởi những sự khốn khổ mình đã chịu, và sau khi đã được làm nên trọn vẹn rồi, thì trở nên cội rễ của sự cứu rỗi đời đời cho kẻ vâng lời Ngài, lại có Đức Chúa Trời xưng Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Kinh-Thánh cho chúng ta biết rằng, mọi sự dưới trời này đều có kỳ định và “Điều chi đã có, ấy là điều sẽ có; điều gì đã làm, ấy là điều sẽ làm nữa; chẳng có điều gì mới ở dưới mặt trời. Nếu có một vật chi mà người ta nói rằng: Hãy xem, cái nầy mới, vật ấy thật đã có rồi trong các thời đời trước ta.” (Truyền đạo 1:9-10).

Đức Chúa Jêsus đã phán *Ngài là đường đi, lễ thật và sự sống, chẳng bởi Ngài thì không ai được đến cùng Đức Chúa Cha.* (Giăng 14:6)

Như vậy, con đường mà Đức Chúa Jêsus đã đi cũng là con đường những người tin Ngài sẽ phải đi hầu cho được sự sống lại và được sự sống đời đời như Đức Chúa Jêsus đã được, điều đó cũng có nghĩa là những sự đã xảy đến với Đức Chúa Jêsus Christ cũng sẽ xảy đến với những người nào tin theo Ngài và cuốn sách Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta đó chính là con đường mà những người tin Đức Chúa Jêsus Christ sẽ phải đi trên đó và không có con đường nào khác có thể thay thế được.

Lễ Vượt Qua của Đức Giê-hô-va cũng có nghĩa là Lễ Vượt Qua của hết thảy những người muốn được làm tuyền dân của Đức Giê-hô-va và như vậy, tất cả những người muốn nhận được sự cứu chuộc của Đức Giê-hô-va cho sự sống của linh hồn mình, thì người đó phải đối diện với Lễ Vượt Qua này và người ta chỉ có thể vượt qua sự chết mà được sự sống lại và sự sống đời đời, nếu người ấy hiểu rõ ý nghĩa của Lễ Vượt Qua của Đức Giê-hô-va và thực hành đúng các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán về Lễ Vượt Qua của Ngài, nhưng theo cách mới của Đức Thánh-Linh chứ không theo cách cũ của văn tự.

Tại sao chúng ta phải làm theo cách mới của Đức Thánh-Linh chứ không theo cách cũ của văn tự?

Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo nên loài người trên đất này, thì Ngài dựng nên thân thể xác thịt cho A-đam và thân thể đó chỉ là bóng của A-đam chứ muôn vật không thể thấy được A-đam, vì A-đam được nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời. Khi A-đam nghe theo lời vợ mình là Ê-va mà ăn trái của cây mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì A-đam bị phán xét vào sự chết và tội lỗi của người đã bán dòng dõi của người cho tội lỗi còn thân thể xác thịt của A-đam cũng như thân thể xác thịt bằng bụi đất của dòng dõi ra từ A-đam đều bị rửa sả (*Sáng thế ký 3:17*) theo sự phán xét của Đức Chúa Trời. Thân thể xác thịt của loài người sẽ phải trở về bụi đất, còn tâm linh của loài người sẽ phải chết đời đời, nếu như trong khi người ấy đang sống trên đất này mà không có giá cứu chuộc cho sự sống mình.

Tội lỗi của A-đam đã làm chết chính mình và làm chết dòng dõi ra từ người nữa và như vậy, tội lỗi của A-đam đã giết luôn những linh hồn sẽ được sanh ra trên đất này. Nhưng vì linh hồn của loài người là thuộc về Đức Chúa Trời, vì được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch để cứu chuộc những linh hồn thuộc về Ngài.

Đức Chúa Trời là Đấng Thành Tín nên mặc dù tội lỗi của A-đam đã bán đứng linh hồn của những người sẽ ra từ người, nhưng vì các linh hồn của loài người đều là con của Đức Chúa Trời nên Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch để cứu chuộc những linh hồn đó, nhưng không phải là tất cả, mà chỉ những linh hồn nào nhận biết mình ra từ Đức Chúa Trời và muốn được trở lại với Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời sẽ ban cho linh hồn giá cứu chuộc. Nhưng mỗi linh hồn đều phải trả giá cho sự giữ vững được giá cứu chuộc sự sống mà Đức Chúa Trời đã ban cho mình. Đức Chúa Trời biết rõ tự loài người, cả xác thịt và tâm linh đều không thể dùng sức riêng mình mà trở lại với Ngài được, nên Đức Chúa Trời đã ban cho loài người một con đường để dắt dẫn loài người trở lại với Ngài và con đường đó là Lời của Ngài, trong các Lời mà Đức Chúa Trời đã phán với loài người đó có Luật pháp văn tự, có Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và có những sự mách bảo cùng các lời tiên tri để dắt dẫn loài người trở về với Ngài.

Vì tâm linh của loài người phải ở trong một thân thể xác thịt bằng bụi đất đã bị rửa sả vì cơ tội lỗi của A-đam, nên tâm linh của loài người phải chịu những sự yếu đuối, bất toàn và hay chết của xác thịt mình. Như vậy, để tâm linh có thể nhận được sự sáng cùng những sự ban cho của Đức Chúa Trời hầu cho nhận được sự sống lại, thì tâm linh loài người phải nhận được sự giúp đỡ của Đức Thánh-Linh, vì tâm linh của người ta là bị lệ thuộc vào thân thể xác thịt mình. Chính vì sự khó khăn này mà Đức Chúa Trời phải nhin giận với xác thịt của loài người mà không huỷ diệt xác thịt đó, nhưng trong sự mưu luận mà Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho xác thịt loài người và ban phước cho loài người khi người ta vâng giữ và làm theo Lời của Ngài.

Ê-sai 48:1-17: Hỡi nhà Gia-cốp, là những người được xưng bằng danh Y-sơ-ra-ên, ra từ nguồn Giu-đa, hãy nghe đây; các người chỉ danh Đức Giê-hô-va mà thôi, kêu cầu Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, nhưng chẳng lấy lòng chân thật và công bình. Vì họ lấy thành thánh làm danh mình, và cậy Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân. Ta đã phán từ xưa về những sự qua rồi; những sự ấy ra từ miệng ta, và ta đã rao ra: ta đã làm thành linh, và những sự đó đã xảy đến. Hỡi Y-sơ-ra-ên, vì

ta biết người cứng cõi, gáy người là gân sắt, trán người là đồng, nên ta đã phán những sự đó từ xưa, đã dạy người về những sự đó trước khi chưa đến, kẻ người nói rằng: Ấy là thần tượng ta đã làm nên, tượng chạm hoặc đúc của ta đã dạy biểu mọi điều đó. Người đã nghe rồi, hãy thấy mọi điều đó, sao các người không nói phôi đi? Từ nay về sau, ta tỏ ra những sự mới, là sự kín nhiệm người chưa biết. Bây giờ những sự đó mới dựng nên, không phải ngày xưa đã có; trước ngày này người chưa nghe chi hết, kẻ người nói rằng: Này, ta biết sự đó rồi! Không, thật người chưa từng nghe, chưa từng biết, tai người chưa mở ra; vì ta biết rằng người làm gian dối luôn, từ trong lòng mẹ đã được gọi là bội nghịch. Ta vì danh mình mà tạm nhin giận ta; vì sự vinh hiển mình mà nhin nhục đối với người, đặng không hủy diệt người. Này, ta luyện người, nhưng không phải như luyện bạc; ta đã thử người trong lò hoạn nạn. Ấy là vì ta, vì một mình ta, mà ta sẽ làm điều đó; vì ta há để nhục danh ta sao? Ta sẽ chẳng nhường sự vinh hiển ta cho thần nào khác. Hỡi Gia-cốp, và người, Y-sơ-ra-ên ta đã gọi, hãy nghe lời ta: Ta là Đấng đó; ta là đầu tiên và cũng là cuối cùng. Tay ta đã lập nền đất, tay hữu ta đã giương các tầng trời; ta gọi đến, trời đất đều đứng lên. Các người hãy nhóm lại hết thảy, và hãy nghe: Trong vòng họ có ai đã rao ra những sự này không? Người mà Đức Giê-hô-va yêu, sẽ làm điều đẹp ý Ngài nghịch cùng Ba-by-lôn, và cánh tay người sẽ giá lên nghịch cùng người Canh-đê. Ta, chính ta đã phán, và đã gọi người; ta đã khiến người đến, người sẽ làm thành vương đường lối mình. Các người hãy đến gần ta, và nghe điều này: Từ lúc ban đầu ta chưa từng nói cách kín giấu. Vừa lúc có sự ấy, ta đã ở đó rồi. Vả, bây giờ, Chúa Giê-hô-va, và Thần của Ngài, sai ta đến. Đức Giê-hô-va, Đấng Cứu chuộc người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ta là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời người, là Đấng dạy cho người được ích, và dắt người trong con đường người phải đi.

Qua Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh thì chúng ta thấy mọi công việc trong thuộc thể mà Đức Chúa Trời đã làm cho loài người thì bóng luôn đến trước còn hình thì đến sau thể nào, thì sự cứu chuộc loài người ra khỏi sự rửa sả của luật pháp và tâm linh loài người ra khỏi sự chết cũng được Ngài làm theo nguyên tắc đó, vì Adam là hình ảnh của Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng phải đến (*Rô-ma 5:14*), nghĩa là Giê-hô-va Đức Chúa Trời cũng phải chuẩn bị sẵn cho Con một Ngài một thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của loài người chúng ta, hầu cho Con một Ngài trở nên một người phải chịu hết thảy mọi sự giống như loài người chúng ta phải chịu trong thân thể xác thịt mình, nhưng Con một của Đức Chúa Trời đã tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời và chính Đức Chúa Jêsus Christ đã nhờ quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời mà thắng được mọi sự cám dỗ và chính Ngài đã phải vượt qua sự thử thách mà Lễ Vượt Qua của Đức Giê-hô-va là bóng, đó là Ngài phải vượt qua sự chết mà được sự sống lại và sự sống đời đời (*Ê-sai 53*) và Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài và cũng là phán với hết thảy những người nào tin Ngài, đó là: **“Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.”** (*Giăng 14:12-21*)

Đức Chúa Jêsus đã tỏ ra cho các môn đồ của Ngài biết một nguyên tắc không thể thay đổi, đó là hết thảy những người muốn nhận được sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình, thì phải nhận biết rằng, Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho loài người, ấy là để loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo Luật pháp đó mà có sức mạnh thắng được quyền lực của tội lỗi và sự chết, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có thần linh và sự sống của Đức Chúa Trời và Chúa Jêsus đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết rằng, quyền phép mà Chúa Jêsus đã nương cậy để hoàn thành công việc mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài phải làm, đó là Ngài sẽ là Chiên Con không tỳ vết của Đức Chúa Trời, được dùng làm của tế lễ chuộc tội cho cả nhân loại, tức là cho những người nào tin đến Danh của Ngài và làm theo Ngài, vì Ngài sẽ được sự sống lại và được sự

sống đời đời thì những người tin theo Ngài và làm theo Ngài cũng sẽ được như Ngài vậy.

Khi Đức Chúa Jê-sus phán các Lời này, các môn đồ của Ngài vẫn chưa hiểu hết được ý nghĩa của các Lời đó, nên Chúa Jê-sus đã phán tiếp với họ và Lời Chúa phán đây cũng là nguyên tắc không thể thay đổi đối với những người tin Ngài, đó là: **“Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các ngươi. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lễ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi. Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi vậy. Còn ít lâu các ngươi sẽ chẳng thấy ta; rồi ít lâu nữa các ngươi lại thấy ta, vì ta đi về cùng Cha.”** (Giăng 16:12-16)

Đức Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài cũng như cho hết thấy những người sẽ tin đến Ngài rằng, người ta sẽ không thể tự hiểu được ý nghĩa của những Lời phán của Ngài, vì các Lời của Ngài đều là Thần Linh và sự sống, vì thế cho nên những người tin Chúa phải tiếp nhận sự ban cho Đức Thánh-Linh và sự tiếp nhận này không thể được làm theo thủ tục như người ta cầu nguyện tiếp nhận Chúa Jê-sus hay là chịu làm phép báp-tem nước hoặc là sự dự tiệc thánh, vì chính Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ bảo lãnh cho những người thuộc về Ngài (vì Ngài biết rõ ai là người thuộc về Ngài) cho được nhận Giao-ước mới của Ngài, đó là thông qua Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Đức Chúa Trời mà Đức Chúa Cha ban Thánh-Linh của Ngài đến trên những người được Đức Chúa Jê-sus Christ bảo lãnh cho và nhờ Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật mà tâm linh của những người đó sẽ được tái sinh và được Ngài mở trí cho được hiểu biết ý nghĩa của Lời Chúa và được Ngài dắt dẫn vào trong các Lễ thật, tức là được hiểu Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và những người tin Chúa được tái sinh sẽ phải vâng phục Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, vì nhờ đó (*Rô-ma 8:1-2*) mà những người đó mới được giải cứu ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Như vậy, Luật pháp văn tự là bóng của Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. Cũng một lẽ ấy, Luật pháp văn tự như thầy giáo dẫn chúng ta đến với Đức Chúa Jê-sus Christ vậy, vì Luật pháp văn tự là con đường mà tất cả mọi người tin Chúa đều sẽ phải đi trên con đường ấy để được sự sạch tội lỗi mình và được nên thánh hầu cho những người tin Chúa được nên thánh đó mới có thể đến được với Đức Chúa Jê-sus Christ, Đấng thánh của Đức Chúa Trời.

Nếu người tin Chúa mà không hiểu được ý nghĩa của Lễ Vượt Qua của Đức Giê-hô-va và không thi hành đức tin của mình và làm như Đức Chúa Jê-sus đã làm, thì sự tin của người đó là vô ích.

Hê-bơ-rơ 10:1-22: Vả, luật pháp chỉ là bóng của sự tốt lành ngày sau, không có hình thật của các vật, nên không bao giờ cất tế lễ mỗi năm hằng dâng như vậy, mà khiến kẻ đến gần Đức Chúa Trời trở nên trọn lành được. Nếu được, thì những kẻ thờ phượng đã một lần được sạch rồi, lương tâm họ không còn biết tội nữa, nhân đó, há chẳng thôi dâng tế lễ hay sao? Trái lại, những tế lễ đó chẳng qua là mỗi năm nhắc cho nhớ lại tội lỗi. Vì huyết của bò đực và dê đực không thể cất tội lỗi đi được. Bởi vậy cho nên, Đấng Christ khi vào thế gian, phán rằng: Chúa chẳng muốn hy sinh, cũng chẳng muốn lễ vật, Nhưng Chúa đã sắm sửa một thân thể cho tôi. Chúa chẳng nhậm của lễ thiêu, cũng chẳng nhậm của lễ chuộc tội. Tôi bèn nói: Hỡi Đức Chúa Trời, này tôi đến-Trong sách có chép về tôi-Tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Trước đã nói: Chúa chẳng muốn, chẳng nhậm những hy sinh, lễ vật, của lễ thiêu, của lễ chuộc tội, đó là theo luật pháp dạy; sau lại nói: Đây này, tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Vậy thì, Chúa đã bỏ điều trước, đặt lập điều sau. Ấy là theo ý muốn đó mà chúng ta được nên thánh nhờ sự dâng thân thể của Đức Chúa Jê-sus Christ một lần đủ cả. Phàm thầy tế lễ mỗi ngày đứng hầu việc và nâng dâng của lễ đồng một thức, là của lễ không bao giờ cất tội lỗi được, còn như Đấng này, đã vì tội lỗi dâng chỉ một của lễ, rồi ngồi đời đời bên hữu Đức Chúa Trời, từ rày về sau đang đợi những kẻ thù nghịch Ngài bị để làm bệ dưới chân Ngài vậy. Vì nhờ dâng chỉ một của tế lễ, Ngài làm cho những kẻ nên thánh được trọn vẹn đời đời. Đức Thánh Linh cũng làm chứng cho chúng ta như vậy; vì đã phán rằng: Chúa phán: Này là giao ước Ta lập với chúng nó sau những ngày đó, Ta sẽ để luật pháp ta vào lòng chúng nó và ghi tạc nơi trí khôn, Lại phán: Ta sẽ chẳng còn nhớ đến tội lỗi gian ác của chúng nó nữa. Bởi lẽ có sự tha thứ thì không cần dâng của lễ vì tội lỗi nữa. Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ huyết Đức Chúa Jê-sus được dọn đi vào nơi rất thánh, bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài, lại vì chúng ta có một thầy tế lễ lớn đã lập lên cai trị nhà Đức Chúa Trời, nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà với đức tin đầy dẫy trọn vẹn, lòng được tươi sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa

bằng nước trong, mà đến gần Chúa.

Chúng ta nhờ Lời Chúa chỉ cho mà biết rằng, tội lỗi của A-đam đã khiến cho quyền lực của ma quỷ hợp pháp xâm nhập trái đất này và cả thế gian đều phục dưới quyền của ma quỷ, nhưng những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ được trở nên dân của Ngài và tuyền dân của Đức Chúa Trời sẽ phải vượt qua quyền lực của đêm đen này, không phải là sự thoát ra khỏi trái đất này, mà là sự trang bị sự sáng thật của Đức Chúa Trời cho tâm linh mình, vì tâm linh của loài người chúng ta là **một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng** và chỉ khi nào tâm linh của chúng ta được trang bị sự sáng thật của Đức Chúa Trời thì bấy giờ, chính Đức Thánh-Linh sẽ dắt dẫn tâm linh của chúng ta đi theo Ngài ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết (*1 Phi-e-rơ 2:9*), là quyền lực mà ma quỷ đã dùng để cầm buộc loài người xác thịt trên đất này.

Nếu dân Y-sơ-ra-ên phải thi hành Lễ Vượt Qua này để có sức lực ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là bóng về thế gian mờ tối này và Lễ Vượt Qua đó là bóng về Lễ Vượt Qua thuộc linh cho Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì tất cả những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ cũng phải thi hành đức tin của mình và thực hành Lễ Vượt Qua này trong Lễ thật, nghĩa là làm theo cách mới của Đức Thánh-Linh chứ không theo cách cũ của văn, nghĩa làm theo như Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm mẫu mực cho chúng ta.

Ma-thi-ơ 11:28-30: Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.

Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ phải vượt qua một đêm đen thuộc linh và thời gian của đêm này đã được Đức Chúa Jê-sus quyết định.

Giăng 6:37-51: Phàm những kẻ Cha cho ta sẽ đến cùng ta, kẻ đến cùng ta thì ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai ta đến. Và, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt. Nhưng vì Ngài đã phán: Ta là bánh từ trên trời xuống, nên các người Giu-đa làm bầm về Ngài, mà rằng: Ấy chẳng phải là Jê-sus, con của Giô-sép, mà chúng ta đều biết cha mẹ người chẳng? Vậy, thế nào người nói được rằng: Ta đã từ trên trời mà xuống? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Các người chớ làm bầm với nhau. Ví bằng Cha, là Đấng sai ta, không kéo đến, thì chẳng có ai được đến cùng ta, và ta sẽ làm cho người đó sống lại nơi ngày sau rốt. Các sách tiên tri có chép rằng: Ai nấy đều sẽ được Đức Chúa Trời dạy dỗ. Hễ ai đã nghe Cha và học theo Ngài thì đến cùng ta. Ấy chẳng phải kẻ nào đã từng thấy Cha, trừ ra Đấng từ Đức Chúa Trời mà đến; Đấng ấy đã thấy Cha. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, hề ai tin thì được sự sống đời đời. Ta là bánh của sự sống. Tổ phụ các người đã ăn ma-na trong đồng vắng, rồi cũng chết. Đây là bánh từ trời xuống, hầu cho ai ăn chẳng hề chết. Ta là bánh hằng sống từ trên trời xuống; nếu ai ăn bánh ấy, thì sẽ sống vô cùng; và bánh mà ta sẽ ban cho vì sự sống của thế gian tức là thịt ta.

Trong thuộc thể, từ đêm 14 tới đêm 16 là ba đêm trăng sẽ sáng nhất rồi sẽ yếu dần về cuối tháng. Lời của Đức Chúa Trời cho chúng ta biết rằng, mặt trời được Ngài tạo nên để cai trị ban ngày, còn mặt trăng để cai trị ban đêm và Lời Chúa cũng cho chúng ta biết đó là ý nghĩa thuộc linh về kế hoạch cứu chuộc loài người ra khỏi sự chết đời đời. Như vậy, khi nói đến buổi chiều và buổi mai là nói đến thời gian giữa ban ngày và ban đêm, nhưng ban đêm có trước và ban ngày đến sau, vì thế cho nên theo lịch thời gian mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định và áp dụng cho dân Y-sơ-ra-ên thì một ngày mới bắt đầu vào lúc 6 giờ chiều tối, chứ không phải tính từ 0 giờ như lịch thế gian áp dụng. Điều đó có nghĩa là vì tội lỗi của A-đam mà một ngày mới của loài người ra từ A-đam bắt đầu từ sự tối tăm và người ta luôn mong chờ cho mặt trời mọc lên để có sự sáng mà làm công việc cho sự sống mình thế nào, thì đối với những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ cũng sẽ luôn mong có được sự sáng thật của Đức Chúa Trời soi sáng đường lối mình, hầu khi còn phải sống trên đất này, người tin Chúa vẫn có thể đắc thắng được quyền lực của sự tối tăm, như Đức Chúa Jê-sus đã phán: **“Trong ban ngày há chẳng phải có mười hai giờ sao? Nếu ai đi ban ngày, thì không vấp, vì thấy sự sáng của thế gian này. Nhưng nếu ai đi ban đêm, thì vấp, vì không có sự sáng.”** (Giăng 11:9-10)

Ngày Lễ Vượt Qua của năm 32 A.D. khi Đức Chúa Jê-sus Christ đã bị người ta đóng đinh thập tự giá và trước khi Ngài trút linh hồn, bầu trời khắp xứ đó đều trở nên tối tăm và đó là bóng về quyền lực của sự tối tăm đã bao phủ đất này, khi người ta giết Đức Chúa Jê-sus Christ, Đấng chịu xúc dầu của Đức Chúa Trời.

Lu-ca 23:44-46: Khi đó, ước giờ thứ sáu, khắp xứ đều tối tăm cho đến giờ thứ chín. Mặt trời trở nên tối, và màn trong đền thờ xé chính giữa ra làm hai. Đức Chúa Jê-sus bèn kêu lớn rằng: Hỡi Cha, tôi giao linh hồn lại trong tay Cha! Ngài vừa nói xong thì tắt hơi.

Đức Chúa Jê-sus đã cảnh báo cho các môn đồ của Ngài biết về thời gian của sự tối tăm sẽ ập đến sau khi Ngài chịu chết trên thập tự giá: **“Ta sẽ chẳng nói chi với các người nữa, vì vua chúa thế gian này hầu đến; người chẳng có chi hết nơi ta.”** (Giăng 14:30)

Chúa Jê-sus đã cảnh báo các môn đồ của Ngài về việc sau khi Ngài chịu chết trên thập tự giá thì Sa-tan sẽ kéo đến để bách hại Hội-Thánh của Ngài, cho đến kỳ Ngài sẽ trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài và thời gian kể từ khi Đức Chúa Jê-sus Christ trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha cho đến khi Ngài trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài được Đức Chúa Trời báo trước cho tuyển dân của Ngài như sau:

Ô-sê 6:1-3: **Hãy đến, chúng ta hãy trở về cùng Đức Giê-hô-va; vì Ngài đã xé chúng ta, song Ngài sẽ chữa lành cho; Ngài đã đánh chúng ta, song sẽ buộc vết tích. Trong hai ngày, Ngài sẽ khiến chúng ta tỉnh lại; ngày thứ ba, Ngài sẽ dựng chúng ta dậy, chúng ta sẽ sống trước mặt Ngài. Chúng ta khá nhìn biết Đức Giê-hô-va; chúng ta khá gắng sức nhìn biết Ngài. Sự hiện ra của Ngài là chắc chắn như sự hiện ra của mặt trời sớm mai, Ngài sẽ đến cùng chúng ta như mưa, như mưa cuối mùa tưới đất.**

Bản dịch Kinh-Thánh tiếng Việt dịch sai câu 2 trên. Nguyên văn chép là *đến ngày thứ 3*, hoặc là *sau hai ngày*, chứ không phải là *trong hai ngày* như bản dịch của tiếng Việt.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ^{H3117}After two days ^{H2421}will he revive ^{H7992}us: in the third ^{H3117}day ^{H6965}he will raise ^{H2421}us up, and we shall live ^{H6440}in his sight.

Bản Kinh-Thánh BHS Hebrew Old Testament 4th edition, chép: בַּיּוֹם הַשְּׁלִישִׁי יִקְמוּנוּ וְנַחֲיָהּ לְפָנָיו: WTT Hosea 6:2.

Có nghĩa là: *Sau hai ngày, Ngài sẽ làm cho chúng ta được sống lại: trong ngày thứ ba, Ngài sẽ dựng chúng ta dậy và chúng ta sẽ sống ở trước mặt Ngài.*

Trong ý nghĩa của thời gian theo Kinh-Thánh, thì một ngày ở trước mặt Đức Chúa Trời sẽ như một ngàn năm đối với loài người chúng ta và như vậy, chúng ta đang ở trong ngày thứ ba ở trước mặt Đức Chúa Trời kể từ khi Đức Chúa Jê-sus Christ đã phục sinh và trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha.

Cũng một nguyên tắc đó, đối với mỗi người tin Chúa sẽ có một thời gian dành cho được sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh của người đó theo nguyên tắc của Lời Chúa, nếu người đó thi hành đức tin của mình đúng với ý muốn của Đức Chúa Trời, tức là người đó phải làm theo Lời Chúa đã phán như Đức Chúa Jê-sus Christ đã vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời vậy.

2 Phi-e-rơ 3:8-18: **Hỡi kẻ rất yêu dấu, chớ nên quên rằng ở trước mặt Chúa một ngày như ngàn năm, ngàn năm như một ngày. Chúa không chậm trễ về lời hứa của Ngài như mấy người kia tưởng đâu, nhưng Ngài lấy lòng nhịn nhục đối với anh em, không muốn cho một người nào chết mất, song muốn cho mọi người đều ăn năn. Song le, ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm. Bấy giờ các tầng trời sẽ có tiếng vang rầm mà qua đi, các thể chết bị đốt mà tiêu tán, đất cùng mọi công trình trên nó đều sẽ bị đốt cháy cả. Vì mọi vật đó phải tiêu tán thì anh em đáng nên thánh và tin kính trong mọi sự ăn ở của mình là đường nào, trong khi chờ đợi trông mong cho ngày Đức Chúa Trời mau đến, là ngày các tầng trời sẽ bị đốt mà tiêu tán, các thể chất sẽ bị thiêu mà tan chảy đi! Vả, theo lời hứa của Chúa, chúng ta chờ đợi trời mới đất mới, là nơi sự công bình ăn ở. Vậy nên, hỡi kẻ rất yêu dấu, vì anh em trông đợi những sự đó, thì phải làm hết sức mình, hầu cho Chúa thấy anh em ở bình an, không dấu vít, chẳng chỗ trách được. Lại phải nhìn biết rằng sự nhịn nhục lâu dài của Chúa chúng ta cốt vì cứu chuộc anh em, cũng như Phao lô, anh rất yêu dấu của chúng ta, đã đem sự khôn ngoan được ban cho mình mà viết thư cho anh em vậy. Ấy là điều người đã viết trong mọi bức thư, nói về những sự đó, ở trong có mấy khúc khó hiểu, mà những kẻ dốt nát và tin không quyết đem giải sai ý nghĩa, cũng như họ giải sai về các phần Kinh Thánh khác, chúc lấy sự hư mất riêng về mình. Hỡi kẻ rất yêu dấu, vì anh em đã được biết trước, vậy hãy giữ cho cẩn thận, e anh em cũng bị sự mê hoặc của những người ác ấy dẫn dụ, mất sự vững vàng của mình chẳng. Hãy tấn tới trong ân điển và trong sự thông biết Chúa và Cứu Chúa chúng ta là Đức Chúa Jê-sus Christ. Nguyên xin vinh hiển về nơi Ngài, từ rày đến đời đời! A-men.**